TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc --------★★★--------
Số: 524/2023/QĐST-HNGĐ	***Thanh Trì, ngày 16 tháng 10 năm 2023***

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 524/2023/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Uông Thị N - sinh năm 1986

HKTT: Phường H, quận H1, Hà Nội.

Chỗ ở: Xã T, huyện T1, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Đoàn Minh T – sinh năm 1985

HKTT: Phường H, quận H1, Hà Nội.

Chỗ ở: Xã T, huyện T1, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Uông Thị N và Anh Đoàn Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung**: Anh chị có 01 con chung là cháu Đoàn Minh A, sinh ngày 12/8/2013. Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của anh chị: Giao cháu Minh A cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa không xét. Anh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung, nhà ở, công nợ:** Anh chị tự thỏa thuận, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về án phí**: Chị Uông Thị N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị N đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0063938 ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì. Chị N được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đ- ơng sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- L- u hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Phương